

Bản án số: 256/2017/HSST
Ngày 31 tháng 8 năm 2017
V/v: Mua bán trái phép chất ma
túy.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Hưng
Ông Nguyễn Hoàng Tùng

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

*-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Lan Anh – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Nhà văn hóa phường Minh Khai, quận Hai
Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
317/2017/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trịnh Tác H - sinh năm 1982; Nơi sinh: Hà Nội; Đăng ký hộ khẩu thường
trú: P7- B4 tập thể BM, phường PM, quận ĐĐ, thành phố H; Nơi ở: 661 đường
BĐ, phường C, quận HK, thành phố HN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá:
7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trịnh Văn
H; Con bà: Phạm Thị T; Vợ là: Nguyễn Thị Th và có 01 con sinh năm 2004; Tiền
án: 03 (Bản án số 02 ngày 04/01/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử
phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - đã xóa án tích; Bản án số
34 ngày 09/02/2010 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 08 tháng tù về
tội Trộm cắp tài sản - đã xóa án tích; Bản án số 1170/2016/HSPT ngày 01/12/2016
của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo);
Tiền sự: 03 (năm 2009 bị xử lý về hành vi Trộm cắp tài sản; năm 2010 bị xử lý
hành chính tập trung cai nghiện ma túy 24 tháng); Danh chỉ bản số: 303 lập ngày

16/5/2017 tại Công an quận Hai Bà Trưng; Bị bắt ngày: 11/5/2017; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an TP. Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Q, xã X, huyện L, tỉnh B; Chỗ ở: Công trường 108, phường B, quận H, HN; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/5/2017, Trịnh Tác H nhận được điện thoại của Nguyễn Văn T gọi cho H từ số 01635703981 hỏi mua 240.000 đồng tiền Heroin. H đồng ý bán, sau đó đi xe máy đến khu vực trước Cổng 1A Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội gặp T để lấy tiền. Sau khi lấy được tiền, H bảo T đứng đợi, rồi H một mình đi xe máy đến khu vực đầu ngõ 661 đường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tại đây, H gặp và mua của một người phụ nữ tên là N 01 gói Heroin với giá 150.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H cầm gói Heroin đi đến trước Cổng 1A Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để giao ma túy cho T thì bị Công an phường Bạch Đằng kiểm tra hành chính. Công an phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay bên phải của T 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroin vừa mua của Hiên). Công an đã niêm phong số ma túy, đưa H và T về trụ sở Cơ quan Công an để điều tra làm rõ.

Ngoài số ma túy, Công an còn thu được của H 01 chiếc xe máy Wave màu đỏ, mang biển kiểm soát 29R4 – 3919 và 23.000 đồng; thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu xám đã qua sử dụng.

Ngày 12/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số tang vật thu giữ của T. Tại Bản kết luận giám định số 3574/PC54 ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroin, trọng lượng 0,070 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Tác H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với Nguyễn Văn T khai mua ma túy về sử dụng. Xét, T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng lượng ma túy chưa đến mức xử lý hành sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T với mức hình phạt 1.500.000 đồng.

Về người tên là N bán ma túy cho H, do H khai không biết địa chỉ, không biết nhân thân, lai lịch của N nên Cơ quan điều tra không có cơ sở tiếp tục điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của H, qua điều tra chưa làm rõ được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hồ sơ, tài liệu có liên quan để tiếp tục điều tra, xử lý sau. Chiếc điện thoại dùng để liên lạc với T, H khai đã bị rơi mất nên không thu giữ được. Số tiền 90.000 đồng thu lời từ việc bán ma túy, H khai đã chi tiêu cá nhân hết 67.000 đồng, số tiền còn lại 23.000 đồng Công an đã thu được khi bắt giữ H. Chiếc điện thoại thu giữ của T, T khai đã dùng điện thoại trên để liên lạc với H mua ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 248/CT/VKS-HS ngày 22 tháng 8 năm 2017, của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Trịnh Tác H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng là đúng, giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Công an. Bị cáo khai ngày 11/5/2017, tại khu vực trước 1A Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội bị cáo đã có hành vi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Văn T. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi bị cáo vừa giao cho T 01 gói Heroin thì bị Công an bắt quả tang. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ tội phạm đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng; tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại thu giữ của T và số tiền 23.000 đồng thu của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

2] Về nội dung vụ án:

2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Công an; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 11/5/2017, tại khu vực Cổng 1A Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Trịnh Tác H có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn T 01 gói Heroin, trọng lượng 0,070 gam thì bị Công an phường Bạch Đằng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Heroin là chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý bán trái phép chất ma túy cho người khác, do đó bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bán ma túy cho một người thì bị phát hiện bắt giữ, lượng ma túy bị cáo bán cho T là 0,070 gam, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

2.3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên về nhân thân bị cáo đã có 03 tiền án gồm: Bản án số 02 ngày 04/01/2007 của Tòa án NDTP. Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 34 ngày 09/02/2010 của Tòa án ND quận Hoàn Kiếm xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 1170/2016/HSPT ngày 01/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và 03 lần bị xử lý vi phạm hành chính gồm: Năm 2009 bị xử lý về hành vi Trộm cắp tài sản; năm 2010 bị xử lý hành chính tập trung cai nghiện ma túy 24 tháng. Theo quy định của pháp luật, các tiền án trên của bị cáo đã được xóa án tích, các tiền sự đã hết thời hiệu, nhưng các tiền án, tiền sự trên cũng chứng tỏ bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan Nhà nước giáo dục, xử lý nhưng vẫn vi phạm pháp luật, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng đối với bị cáo.

2.4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, lượng ma túy bị cáo bán không lớn để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ phải bị tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 23.000 đồng thu của bị cáo do bán ma túy mà có phải tịch thu sung công quỹ

Nhà nước. Chiếc điện thoại di động thu của T đã dùng để liên lạc với bị cáo để mua ma túy phải tịch thu sung công Nhà nước. Chiếc xe máy thu của bị cáo hiện chưa làm rõ được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã tách tài liệu có liên quan để tiếp tục điều tra, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

2.6] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo bán ma túy cho T được hưởng lợi 90.000 đồng, bị cáo đã chi tiêu cá nhân số tiền 57.000 đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải truy nộp để sung công quỹ Nhà nước. Chiếc xe máy thu của bị cáo chưa làm rõ được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu có liên quan để tiếp tục điều tra, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

2.7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Tác H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

-Áp dụng: khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 99, 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trịnh Tác H 27 (hai mươi bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 11 tháng 5 năm 2017.

-Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy bên trong có chứa 0,070 gam Heroin bên ngoài bì có chữ ký của giám định viên, bị cáo và Nguyễn Văn T.

Tịch thu sung công Nhà nước: Số tiền 23.000 (hai mươi ba nghìn) đồng thu của bị cáo và 01 điện thoại di động thu của Nguyễn Văn T.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 67.000 (sáu mươi bảy nghìn) đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước.

(Các vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2017- TV 307/17 và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng ngày 23/8/2017 lập tại Kho bạc Nhà nước Hai Bà Trưng).

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh số 10/2009/ PL- UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần quyết định bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự ./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- CAQHBT; Chi cục THAQHBT
- VKSQHBT; VKSHN
- Chi cục THA DS quận Hai Bà Trưng
- Trại tạm giam số 1-CATPHN
- Tòa án ND TP. Hà Nội
- Viện kiểm sát NDTP. Hà Nội
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Quang Huy

